

Bản án số: 893/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 9 - 2020
V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Quang Cảnh
2. Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1240/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 520/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 629/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị H , sinh năm 1975; Địa chỉ: 23/51 Nguyễn Hữu Tiến, phường T , quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông Trương Thanh L , sinh năm 1973; Địa chỉ: 23/51 Nguyễn Hữu Tiến, phường T , quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà H có mặt, ông L vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - bà Huỳnh Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông L tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 15, quận T , Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2007, quyền số I/P15 ngày 09/3/2007.

Quá trình sống chung thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp, ông L không phụ giúp bà nuôi dạy con cái, thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, từ đó cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Bà đã cố gắng chịu đựng để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng mâu thuẫn không thể giải quyết. Nay bà nhận thấy tình cảm không còn, không còn mục đích hôn nhân nên bà yêu cầu ly hôn với ông L để dứt khoát trên pháp lý.

- Về con chung: Bà H xác nhận có 02 con chung tên Trương Huỳnh B , sinh ngày 17/11/2002; Trương Ngọc Á , sinh ngày 24/7/2007. Khi ly hôn bà yêu cầu

được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà H xác nhận không có.

Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã tổ chức phiên hòa giải để các đương sự giải quyết ly hôn nhưng do bị đơn vắng mặt nên Tòa án lập biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo quy định tại các Điều 21, 28, 35, 39, 48, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 171, 173, 177, 220, 234, 239, 248, 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2007, quyền số I/P15 do Ủy ban nhân dân phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/3/2007 thì quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông L là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Tòa án đã triệu tập họp lệ ông L đến Tòa án để hòa giải nhưng ông L không đến, điều đó cho thấy ông L không còn thiết tha trong việc hàn gắn hạnh phúc gia đình. Qua đó, nhận thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông L đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do đó, căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2007, quyền số I/P15 do Ủy ban nhân dân phường 15, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/3/2007 thì quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông L là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Ông L đang cư trú tại quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Ông L đã được Tòa án thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng triệu tập đến Tòa để tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử nhưng ông L vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà H xác nhận mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp, ông L không phụ giúp bà nuôi dạy con cái, thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, từ đó cuộc sống chung không còn hạnh phúc.

Theo kết quả xác minh của Công an phường , quận Tân Phú thì ông L đang tạm trú tại địa phương. Toà án đã nhiều lần tổng đạt Giấy triệu tập đương sự để tham gia phiên họp, phiên hòa giải cũng như phiên tòa hôm nay để tạo điều kiện hòa giải nhưng ông L đều vắng mặt, điều đó thể hiện ông L hoàn toàn không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Tại kết quả xác minh của Hội Liên hiệp Phụ nữ phường T , quận Tân Phú ngày 16/7/2020 xác minh trong quá trình chung sống tại địa phương, giữa bà H và ông L có xảy ra mâu thuẫn nhưng không ảnh hưởng đến hàng xóm xung quanh.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông L là có thật, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về quan hệ con chung: Bà H xác nhận bà và ông L có 02 con chung tên Trương Huỳnh B , sinh ngày 17/11/2002; Trương Ngọc Á , sinh ngày 24/7/2007. Khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Ông L không đến Tòa để trình bày ý kiến, yêu cầu về con chung. Do đó, xét quyền lợi về mọi mặt cũng như nguyện vọng của con chung. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của bà H .

- Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà H xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà H được Tòa án chấp nhận, nên bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị H .

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị H được ly hôn với ông Trương Thanh L .

Quan hệ hôn nhân của bà Huỳnh Thị H và ông Trương Thanh L (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2007, quyển số I/P15 do Ủy ban nhân dân phường 15,

quận T , Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/3/2007) chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Giao bà Huỳnh Thị H trực tiếp nuôi con chung tên Trương Huỳnh B , sinh ngày 17/11/2002; Trương Ngọc Á , sinh ngày 24/7/2007. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Trương Thanh L do bà H không yêu cầu.

+ Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nuôi con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi cần thiết, bà H có quyền yêu cầu ông Lâm cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H xác nhận không có.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí ly hôn là 300.000 đồng do bà Huỳnh Thị H chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H đã nộp theo Biên lai thu số 0020231 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Huỳnh Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trương Thanh L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Tuyết Nhung

